

Bản án số: **80/2023/HS-ST**
Ngày: 04 – 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Công Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà đối với bị cáo:

Phan Văn Đ, sinh năm 1979, tại Phú Yên; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: P (chết); Mẹ: Lê Thị S (chết); Bị cáo có 03 anh, 04 chị; chưa có vợ con. Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 23/12/2022, bị Công an thành phố T xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; Ngày 08/01/2023 bị Công an thành phố T xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi ném gạch, đá vào nhà người khác.

Nhân thân: Ngày 09/3/2021, bị công an xã H xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/4/2023, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Văn L, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn M, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn M, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Lương Công H, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn M, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 22/02/2023, Phan Văn Đ đang ngủ tại nhà tại thôn M, xã H, thành phố T, cho rằng ông Trần Văn L nói chuyện to tiếng làm Đ không ngủ được nên Đ bức tức, đến trước sân lấy 02 viên gạch ném vào sân của ông L, rồi lấy tiếp gạch ném vào khu vực phòng khách nhà ông L làm vỡ 02 tấm kính cửa sổ, có kích thước (0.44x1,1)m, dày 5mm gây thiệt hại 960.000 đồng. Sau đó, Đ bỏ về, ông L đến công an xã H báo cáo sự việc. Trước đó, ngày 23/12/2022, Phan Văn Đ cũng đã có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của ông Trần Văn L, bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, mức phạt là 4.000.000 đồng.

Vật chứng và đồ vật tạm giữ: 02 miếng kính, 01 viên gạch có kích thước (9x5x5) cm, 01 viên gạch có kích thước (12x5x5) cm và 01 viên gạch có kích thước (11x7x5) cm.

Về dân sự: Bị hại Trần Văn L yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thiệt hại số tiền 960.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: chi phí khôi phục phần kính của 02 cánh cửa có kích thước (0,44x1,1)m dày 05mm (gồm vật liệu + công) là 960.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 72/CT-VKSTH ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo Phan Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý, cụ thể: Tịch thu tiêu huỷ 02 miếng kính, 01 viên gạch có kích thước (9x5x5) cm, 01 viên gạch có kích thước (12x5x5)cm và 01 viên gạch có kích thước (11x7x5)cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Văn L số tiền 960.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo Phan Văn Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị hại Trần Văn L trình bày yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 960.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm, yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị N trình bày: Yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa 960.000 đồng tiền kính bị vỡ.

Người làm chứng Nguyễn Công H1: Ngày 22/02/2023, anh H1 nghe thấy tiếng ném đá, thấy kính vỡ, trên nền nhà của bị hại L có nhiều mảnh vỡ và 03 viên gạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/02/2023, tại thôn M, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên, Phan Văn Đ đã có hành vi dùng gạch ném vào khu vực phòng khách nhà bị hại L làm vỡ 02 tấm kính cửa sổ, có kích thước (0.44x1,1)m, dày 5mm gây thiệt hại.

[3] Theo kết luận định giá ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T chi phí thay mới phần kính 02 cánh cửa sổ là 960.000 đồng. Trước đó, ngày 23/12/2022, Phan Văn Đ bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt số tiền 4.000.000 đồng. Bản cáo trạng số 72/CT-VKSTH ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn Đ là do mâu thuẫn giữa các bên về đất đai, bị cáo cho rằng bị hại lấn đất của mình nhưng không có chứng cứ chứng minh, chính quyền địa phương cũng đã hoà giải nhưng không thành. Bị cáo viện cớ bị hại lấn đất để nhiều lần có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 08/01/2023 bị Công an thành phố T xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi ném

gạch đá. Trước đó, ngày 09/3/2021, bị Công an xã H xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau nhưng bị cáo không thấy đó là bài học cảnh tỉnh cho các hành vi sai trái của mình, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn L bị bị cáo làm hư hỏng tài sản có giá trị 960.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường, xét phù hợp nên chấp nhận, buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho bị hại Lý số tiền 960.000 đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo còn phải trả khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Các vật chứng vụ án gồm có 01 viên gạch có kích thước (9x5x5)cm, 01 viên gạch có kích thước (12x5x5)cm và 01 viên gạch có kích thước (11x7x5)cm, đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết tịch thu tiêu huỷ; 02 miếng kính vỡ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[8] Bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Phạt: Bị cáo Phan Văn Đ 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự. Bị cáo Phan Văn Đ phải bồi thường cho bị hại Trần Văn L số tiền 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo còn phải trả khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý đồ vật, vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: 02 miếng kính, 01 viên gạch có kích thước (9x5x5)cm, 01 viên gạch có kích thước (12x5x5)cm và 01 viên gạch có kích thước (11x7x5)cm.

(Tất cả các đồ vật, vật chứng có đặc điểm mô tả theo như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.)

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Cơ quan THAHS Tp. Tuy Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Bị cáo, NTGTT;
- Lưu THS, AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên

